

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TH  
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **119/2021/HSST**

Ngày: 20/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Thanh Trúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đỗ Phụng

2. Ông Trần Tuấn Hưởng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Hà Chúc C**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1971 tại TH; Nơi ĐKKTT: Xóm G, xã Q, thành phố TH, tỉnh TH; Chỗ ở: Tổ X, phường T, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Hà Đình P, sinh năm 1944 và con bà Lưu Thị L (đã chết); Bị cáo có vợ là Đặng Thị B, sinh năm 1969 (đã ly hôn năm 2012); Bị cáo có 01 con sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021 cho đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Hà Quang K, sinh năm 1975 – trú tại xóm T2, xã Q, thành phố TH (*Có mặt*)

**\* Người chứng kiến:** Anh Trịnh Huy H, sinh năm 1993, trú tại tổ Y, phường Q, thành phố TH (*Vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 05/01/2021, tổ công tác Công an phường Q, thành phố TH làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực tổ Z của phường thì phát hiện 01 nam giới đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda màu sơn đỏ, biển kiểm soát 61E1 - 115.xx có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người này khai tên là Hà Chúc C, đồng thời tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải của C giao nộp 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (C khai là Heroine) nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của C 01 xe mô tô và 01 điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER màu xanh đen.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH tiến hành mở niêm phong cân xác định: Số chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng thu giữ của C có khối lượng 0,155 gam, cho toàn bộ vào bì niêm phong ký hiệu C gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 199/KL - KTHS ngày 13/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,155gam.

Tại cơ quan điều tra, Hà Chúc C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ.

Vật chứng của vụ án:

- + 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu C, bên trong chứa ma túy.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER màu xanh đen
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu sơn đỏ biển kiểm soát 61E1 -115.xx.

Cáo trạng số 107/CT-VKSTPTN ngày 12/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo Hà Chúc C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Hà Chúc C khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/01/2021 C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 61E1 -115.xx (C mượn của em trai là Hà Quang K, sinh năm 1975 – trú tại xóm T2, xã Q, thành phố TH từ tháng 12/2020 để lấy phương tiện đi lại) đi từ nhà ở tổ Y, phường T đến khu vực cầu Mỏ Bạch thuộc phường Q, thành phố TH tìm mua ma túy mục đích sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và mua của 01 nam giới không quen biết 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa ma túy Heroine với giá 200.000đ. Mua xong, C cất gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Q bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Anh Hà Quang K trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 61E1 -115.xx đăng ký xe mang tên Trần Trung H là xe của tôi mua tại cửa hàng

mua bán xe máy đã qua sử dụng tại huyện Đồng Hỷ vào năm 2017. Khi mua có đầy đủ giấy tờ mua bán và đăng ký xe, do thi thoảng tôi mới sử dụng nên chưa làm thủ tục sang tên. Sau đó do sửa nhà nên không tìm thấy giấy tờ trên. Đầu tháng 12/2020 anh Hà Chúc C (anh trai của tôi) sang nhà mượn xe để làm phương tiện đi làm ăn, tôi đồng ý cho mượn. Nay tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho tôi xin lại chiếc xe trên để lấy phương tiện đi lại.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hà Chúc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt Hà Chúc C từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

\* Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu C, bên trong chứa ma túy.

+ Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER màu xanh đen của bị cáo để nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Trả cho anh Hà Quang K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu sơn đỏ biển kiểm soát 61E1 -115.36.

\* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 11 giờ

00 phút ngày 05/01/2021 tại tổ Z, phường Q, thành phố TH, Hà Chúc C đang có hành vi tàng trữ 0,155 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Q, thành phố TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Hà Chúc C đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

**Nội dung điều luật:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a, b...*

*c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam.*

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, ma túy còn là hiểm họa cho xã hội, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội, bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu C chứa chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

+ Quá trình điều tra xác định 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER màu xanh đen của bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ, BKS 61E1 -115.xx đăng ký xe mang tên Trần Trung H, sinh năm 1976 – trú tại số nhà 17, tổ 03 khu V, phường T, thị xã T, tỉnh B, anh H đã bán chiếc xe trên vào năm 2011. Quá trình xác minh chiếc xe trên là của anh Hà Quang K cho C mượn từ tháng 12/2020, anh K không

biết C sử dụng xe để đi mua ma túy, nên trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh K là phù hợp.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm; Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Hà Chúc C khai mua một nam giới không quen biết để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với anh Hà Quang K là người cho Hà Chúc C mượn xe. Quá trình điều tra xác định anh K không biết C sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Hà Chúc C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Hà Chúc C 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2021.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì niêm phong ký hiệu C (Bì niêm phong chứa chất ma túy 0,143 gam chất bột màu trắng mẫu hoàn lại sau giám định) mặt sau bì có hai dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH.

2.2. Tịch thu của bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER màu xanh đen, số Imei 1: 356233525169899, số Imei 2: 356233525169907 nộp Ngân sách Nhà nước.

2.3. Trả lại cho anh Hà Quang K, sinh năm 1975 – trú tại xóm T2, xã Q, thành phố TH 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ, BKS 61E1 -115.xx, số khung 1005415, số máy 11E00672; loại xe hai bánh từ 50 -175cm<sup>3</sup>; Số loại C150; Dung tích xilanh 149; Số chỗ ngồi: 2 chỗ.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 256 ngày 17/3/2021 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).*

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Thị Thanh Trúc**



